TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** TINH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 26 - 4 - 2023
V/v tranh chấp "*Ly hôn và nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hường;
Ông Phạm Ngọc Minh.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Nhân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Kim Thuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 413/2022/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc "Ly hôn và nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐST-HNGĐ ngày 20/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 31/3/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1991 (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).
Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố H, thị trấn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên H.
Chỗ ở hiện nay: Số A đường N, V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

Bị đơn: Ông Lê Phi H, sinh năm 1989 (vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn N, xã P1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim P trình bày*:

Về hôn nhân: Bà với ông Lê Phi H tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau 2018, có đến Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên H làm thủ đăng ký kết hôn vào năm 2018.

Qúa trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, nhưng sau khi bà sinh con xong thì giữa bà với ông Lê Phi H xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông Lê Phi H thường xuyên nhậu nhẹt, không lo cho gia đình, vợ con, ông Lê Phi H còn có

quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, khi bà nói thì xảy ra cãi nhau, rồi ông Lê Phi H tự ý bỏ gia đình ra đi, không nói với bà một lời, cũng không liên lạc với bà để hỏi thăm về con.

Bà với ông Lê Phi H sống ly thân với nhau từ năm 2018 cho đến nay, không quan tâm đến nhau.

Nay bà thấy không còn tình cảm với ông Lê Phi H, nên yêu cầu ly hôn với ông Lê Phi H.

Về con chung: Bà với ông Lê Phi H sống với nhau, có 01 con chung tên Lê Phi D, sinh ngày 09-6-2018, hiện con chung đang sống với bà, nếu ly hôn bà yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

** Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, Bị đơn ông Lê Phi H vắng mặt không có lý do dù đã được Tòa án niêm yết, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng*:

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N phát biểu ý kiến*:

Về thủ tục tố tụng: Thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử (Hội đồng xét xử được viết tắt là HĐXX). Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi HĐXX nghị án, đều đảm bảo đúng theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng măt, còn bị đơn, Tòa án đã tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

Về nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim P. Cho bà Nguyễn Thị Kim P được ly hôn với ông Lê Phi H, giao con chung tên Lê Phi D, sinh ngày 09-6-2018 cho bà Nguyễn Thị Kim P trực tiếp nuôi dưỡng, ông Lê Phi H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Buộc bà Nguyễn Thị Kim P phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trong vụ án, HĐXX xác định: Quan hệ pháp luật là "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; Bị đơn hiện đang cư trú tại thôn Ninh Qúy 1, xã P1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa hôm nay bà nguyễn Thị Kim Phương vắng mặt có đơn xin vắng mặt, còn ông Lê Phi H vắng mặt không có lý do, mặc dù Tòa án đã tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt bà Nguyễn Thị Kim P và ông Lê Phi H .

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Về quan hệ hôn nhân: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa xác định được bà Nguyễn Thị Kim P và ông Lê Phi H kết hôn năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên H theo giấy chứng nhận kết hôn số 60 ngày 11-7-2018. Do đó, hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Kim P và ông Lê Phi H là hôn nhân hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị Kim P vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn ông Lê Phi H, vì tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn gay gắt, trầm trọng, vợ chồng không còn quan tâm nhau từ năm 2018, đến nay tình cảm vợ chồng đã hết. Vì vậy, bà yêu cầu được ly hôn với ông Lê Phi H. Đối với bị đơn ông Lê Phi H mặc dù đã được Tòa án tống đạt, niêm yết hợp lệ, các văn bản tố tụng nhiều lần theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn cố tình không đến. Bị đơn ông Lê Phi H vắng mặt xem như từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, chứng tỏ yêu cầu khởi kiện ly hôn và lời khai của bà Nguyễn Thị Kim P là có căn cứ. Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị Kim P và ông Lê Phi H đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng đã hết, hiện đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim P là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.2]. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kim P trình bày bà với ông Lê Phi H sống với nhau có con chung tên Lê Phi D, sinh ngày 09-6-2018, hiện con chung đang sống với bà Nguyễn Thị Kim P. Bà Nguyễn Thị Kim P yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Xét về yêu cầu trực tiếp nuôi con của bà Nguyễn Thị Kim P, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Nguyễn Thị Kim P là người trực tiếp chăm sóc con chung từ khi bà Nguyễn Thị Kim P với ông Lê Phi H sống ly thân chu đáo, con chung phát triển bình thường, vì vậy nên giao con chung tên Lê Phi D, sinh ngày 09-6-2018 cho bà Nguyễn Thị Kim P được trực tiếp nuôi dưỡng, ông

Lê Phi H không cấp dưỡng nuôi con chung do bà Nguyễn Thị Kim P không yêu cầu, là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3.3]. Về tài sản, nợ chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[4]. Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[5]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện N tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc "Ly hôn, nuôi con" của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim P. Bà Nguyễn Thị Kim P được ly hôn với ông Lê Phi H.

2. Về con chung: Giao con chung Lê Phi D, sinh ngày 09-6-2018 cho bà Nguyễn Thị Kim P là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. (Hiện các con chung đang sống với bà Nguyễn Thị Kim P).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí Tòa án bà Nguyễn Thị Kim P đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002866 ngày 13-12-2022 của Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Bà Nguyễn Thị Kim P đã nộp đủ án phí.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt nguyên đơn, bị đơn quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND TT. L, P, TT. H;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thanh Bình

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Phạm Ngọc Minh Lê Quang Chính	**Nguyễn Thanh Bình**